

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 71/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 24/8/2023

“V/v: *Kiện Ly hôn*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Văn Toàn.

2. Ông Lương Tú Huân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hằng Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hà – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 8 năm 2023. Tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 179/2023/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 6 năm 2023, về việc kiện “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 07 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đàm Thị N. Địa chỉ: Thôn X, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Nông Văn H. Địa chỉ: Thôn X, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình làm việc nguyên đơn chị Đàm Thị N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi với anh Nông Văn H là vợ chồng theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 03/8/2016 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Quá trình chung sống vợ chồng thường hay xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H sa đà vào tệ nạn xã hội, nghiện ngập, không tu chí làm ăn, không chăm lo đời sống vợ chồng dẫn tới vợ chồng thường hay cãi vã xích mích lẫn nhau, xét thấy cuộc sống gia đình không hạnh phúc nên tôi có nguyện vọng xin ly hôn anh H.

Về quan hệ con chung: Có 01 con chung là Nông Thanh H, sinh ngày

06/3/2012. Nay ly hôn tôi có nguyện vọng xin được trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng cho cháu H đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng tôi tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, tại bản tự khai bị đơn anh Nông Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và chị Đàm Thị N tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 03/8/20216 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Việc kết hôn của chúng tôi là tự nguyện, không ai ép buộc gì. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì nảy sinh mâu thuẫn, cãi vã, bất đồng quan điểm sống do tôi bị nghiện. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Tôi đồng ý ly hôn với chị Đàm Thị N.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là Nông Thanh H, sinh ngày 06/3/2012. Khi ly hôn tôi đồng ý để chị Đàm Thị N nuôi con chung cho đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chúng tôi tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng tôi tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay tôi đang cai nghiện ma túy tại cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk nên không thể tham gia giải quyết và xét xử vụ án nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt tôi theo quy định pháp luật. Ngoài ra tôi không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo về quá trình giải quyết vụ án:*

1. Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đàm Thị N. Chị Đàm Thị N được ly hôn với anh Nông Văn H.

- Về con chung: Giao cho chị Đàm Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nông Thanh H, sinh ngày 06/3/2012 đến khi đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Đàm Thị N phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thủ tục tố tụng:

Đây là vụ án “Kiện ly hôn”, việc Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đàm Thị N và anh Nông Văn H tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 03/8/2016. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng thường hay xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H sa đà vào tệ nạn xã hội, nghiện ngập, không tu chí làm ăn, không chăm lo đời sống vợ chồng dẫn tới vợ chồng thường hay cãi vã xích mích lẫn nhau, cuộc sống gia đình không hạnh phúc. Tại biên bản xác minh ngày 18/7/2023 chính quyền địa phương cho biết như sau: Quá trình chung sống vợ chồng chị N, anh H có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H sa đà vào tệ nạn xã hội, nghiện ngập, không tu chí làm ăn, không chăm lo đời sống gia đình dẫn tới vợ chồng thường hay cãi vã xích mích lẫn nhau, xét thấy mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng nên chính quyền địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị N và anh H đã trầm trọng, cuộc sống gia đình không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, yêu cầu ly hôn của chị N là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[2.2]. Về con chung: Chị N và anh H có 01 con chung là Nông Thanh H, sinh ngày 06/3/2012. Hiện nay cháu H đang sống với chị N.

Xét nguyện vọng của chị N muốn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu H cho đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi là chính đáng và bị đơn anh H đồng ý với yêu cầu của chị N, nên cần chấp nhận.

Anh Nông Văn H có quyền đi lại thăm nom con chung và không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và trợ cấp phí tổn nuôi con chung.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[2.4]. Về tài sản chung và nợ chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Đàm Thị N phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, 53, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đàm Thị N. Chị Đàm Thị N được ly hôn anh Nông Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nông Thanh H, sinh ngày 06/3/2012 cho chị Đàm Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu H trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nông Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về cấp dưỡng: Chị Đàm Thị N không yêu cầu nên không giải quyết.

4. Về tài sản chung: Chị Đàm Thị N không yêu cầu nên không giải quyết.

5. Về án phí: Chị Đàm Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị Đàm Thị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai số: AA/2021/0011365, ngày 19 tháng 5 năm 2023.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Đàm Thị N và anh Nông Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

(Đã ký)

Nguyễn Thế Xuân